

Mời các em học sinh, phụ huynh và thầy cô giáo tham khảo bản tổng hợp lý thuyết Toán lớp 3: Phép trừ các số trong phạm vi 10 000 được biên soạn đầy đủ và ngắn gọn nhất từ đội ngũ chuyên gia.

***Lý thuyết về Phép trừ các số trong phạm vi 10 000***

**KIẾN THỨC CẦN NHỚ**

**Muốn thực hiện phép trừ các số có bốn chữ số, ta cũng thực hiện tương tự như phép trừ số có ba chữ số đã học.**

**Ví dụ:**

$$\begin{array}{r} \phantom{0}8432 \\ - 3615 \\ \hline 4817 \end{array}$$

Thực hiện phép toán theo thứ tự từ phải sang trái.

\* 2 không trừ được cho 5, lấy 12 trừ 5 bằng 7, viết 7 nhớ 1.

\* 1 thêm 1 bằng 2, 3 trừ 2 bằng 1, viết 1.

\* 4 không trừ được 6, lấy 14 trừ 6 bằng 8, viết 8.

\* 3 thêm 1 bằng 4, 8 trừ 4 bằng 4, viết 4

Vậy  $8432 - 3615 = 4817$

***CÁC DẠNG TOÁN về Phép trừ các số trong phạm vi 10 000***

**Dạng 1. Tính, đặt tính rồi tính**

- Đặt tính hàng dọc với các chữ số cùng một hàng thẳng cột với nhau.

- Thực hiện tính từ phải sang trái.

**Dạng 2. Toán đố**

- Đọc và tìm hiểu đề bài: Đọc và ghi nhớ các dữ liệu đề bài đã cho, yêu cầu của bài toán.

- Phân tích đề: Dựa vào câu hỏi của đề bài, chú ý các từ khóa “tất cả” hay “còn lại”, bài toán yêu cầu tìm giá trị của phần còn lại thì em thường sử dụng phép tính trừ.

- Trình bày lời giải và kiểm tra lại đáp án.

**Dạng 3. Tìm x**

+ Tìm số hạng còn thiếu: Lấy tổng trừ đi số hạng đã biết.

+ Tìm số bị trừ còn thiếu: Lấy hiệu cộng với số trừ.

+ Tìm số trừ còn thiếu: Lấy số bị trừ trừ đi hiệu.

**Dạng 4. Tính nhẩm**

- Cộng nhẩm các số tròn nghìn, tròn trăm hoặc tròn chục bằng cách cộng các chữ số hàng nghìn, hàng trăm hoặc hàng chục và giữ nguyên các chữ số 0 ở tận cùng.